

BẢN TIN HÀNG NGÀY

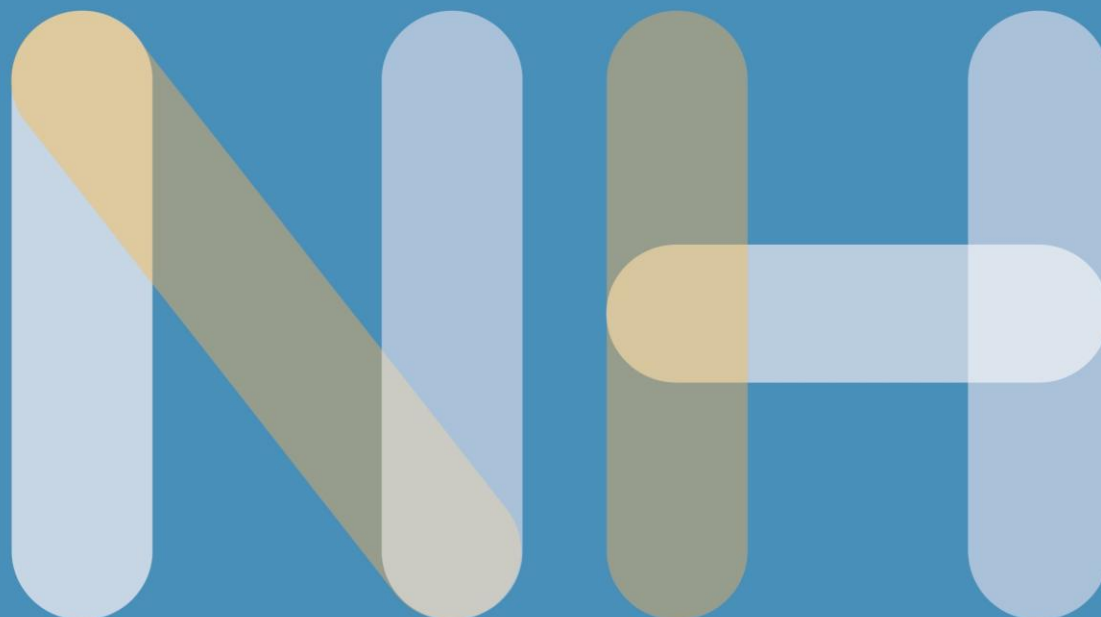
15 tháng 9 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

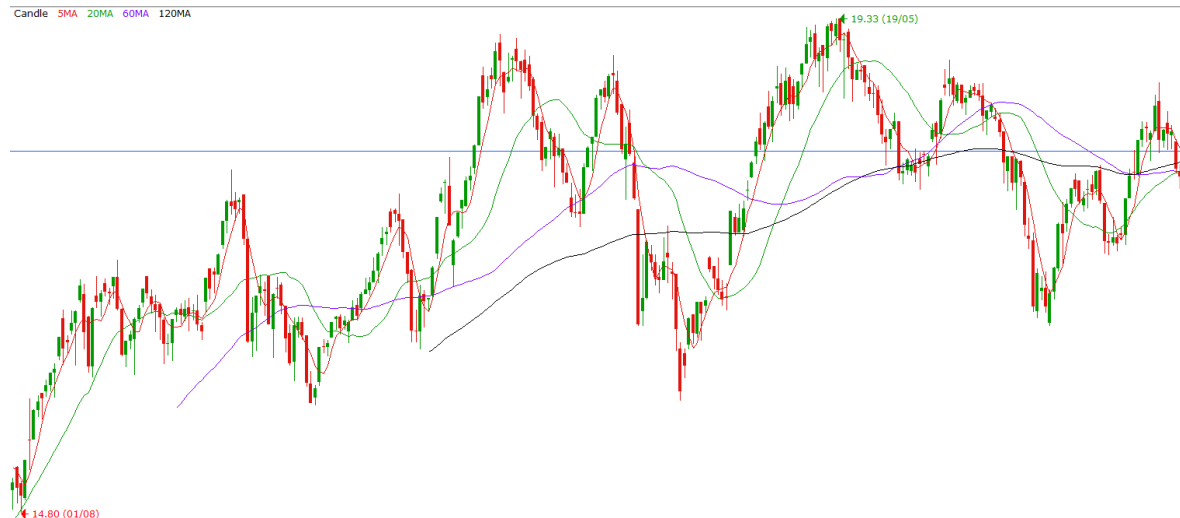


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Khối ngoại mua ròng 710 tỷ, Vn-Index tăng mạnh 23 điểm

- Vn-Index tăng mỗi lúc 1 cao hơn trong suốt cả ngày và đóng cửa tăng 23 điểm
- Số mã tăng gấp 2.6 lần số mã giảm
- Nhóm VIN giảm nhẹ, cho thấy thị trường tăng tương đối thực chất
- Nhóm dầu khí bùng nổ và 3 mã ngân hàng nhà nước (VCB BID CTG) tăng rất mạnh đều nhờ khối ngoại mua ròng
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 10% so với ngày trước đó.

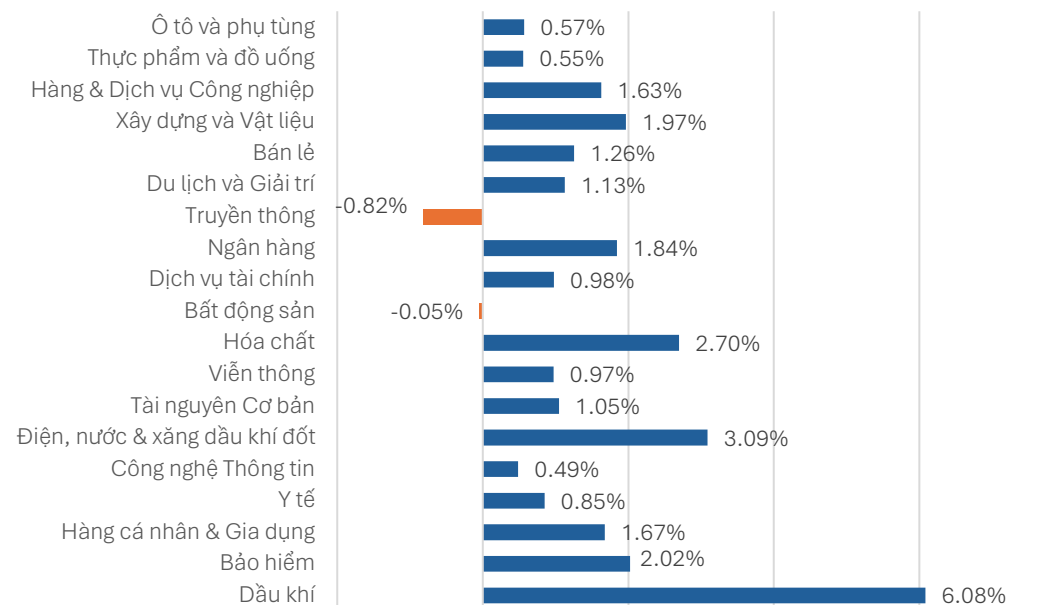


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,811.2	274.1	125.5
(+/-)	22.92	2.19	-0.16
(%)	1.28%	0.81%	-0.13%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	524	38	23
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	13,468	680	347
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	709	(1)	14
Số mã tăng	232	89	123
Số mã giảm	86	49	68
Số mã giá không đổi	53	54	80

1.

Nhận định thị trường

- Khối ngoại mua ròng rất mạnh 1,150 tỷ trước phiên ATC là lý do quan trọng giúp thị trường tăng điểm (dù khi đóng cửa, khối ngoại chỉ còn mua ròng 710 tỷ). Theo chúng tôi, quỹ FTSE đã bắt đầu giải ngân mua ròng 2 ngày qua. Theo kế hoạch, FTSE sẽ phải hoàn tất mua vào danh mục trong tuần này
- 1,810 là kháng cự mạnh, và mai cũng là ngày cuối trước khi Fed chính thức tăng lãi suất nên áp lực bán có thể sẽ tăng mạnh
- Theo chúng tôi, việc Fed tăng lãi suất sẽ không có nhiều tác động tới thị trường do 1) Nhà đầu tư đã có giai đoạn dài chuẩn bị về tâm lý, và 2) Mức tăng lãi suất 0.25% cũng là rất nhỏ so với nền lãi suất đang cao tại VN
- Do đó, mai là cơ hội mua vào cổ phiếu.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	8.79	1.67
2	Nguyên vật liệu	10.19	1.39
3	Công nghiệp	11.15	1.62
4	Hàng Tiêu dùng	13.21	2.20
5	Dược phẩm và Y tế	13.71	1.43
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.12	3.37
7	Viễn thông	18.47	5.72
8	Tiện ích Cộng đồng	10.66	1.69
9	Tài chính	18.13	2.83
10	Ngân hàng	8.43	1.40
11	Công nghệ Thông tin	12.53	2.53

2.

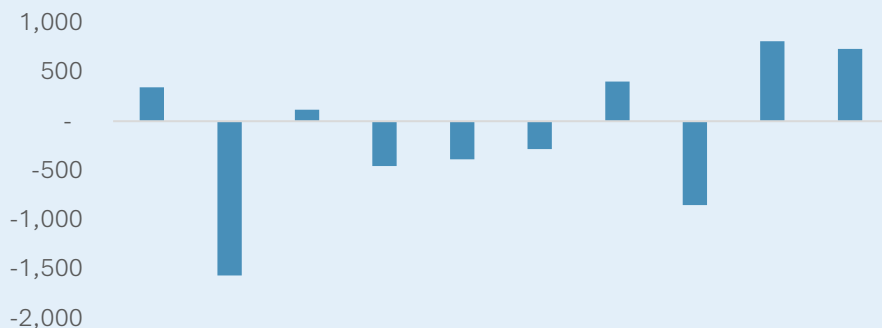
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
SSB	6.91%	BCM	2.56%	VDS	2.88%	ANV	4.25%	BMP	6.80%	DHC	1.64%	GAS	6.65%	DCM	4.16%
LPB	3.26%	HDG	1.60%	VIX	2.38%	BHN	2.48%	VGC	3.92%	HPG	1.44%	HNA	4.27%	GVR	3.34%
BID	2.94%	IJC	1.32%	SSI	1.72%	ASM	2.36%	HTI	0.82%	HSG	0.50%	PGV	2.82%	CSV	2.72%
VCB	2.56%	TCH	1.31%	TVS	1.41%	HAG	1.82%	VCG	0.69%	NKG	0.00%	NT2	1.23%	DPR	2.03%
CTG	2.35%	CRE	1.29%	DSE	1.15%	MCM	1.34%	CTR	0.69%	ACG	0.00%	REE	0.67%	PHR	0.96%
VIB	1.89%	VPI	1.16%	VCI	1.02%	MSN	1.20%	HHV	0.54%	PTB	-1.00%	POW	0.40%	AAA	0.68%
VPB	1.65%	SJS	0.53%	ORS	0.77%	FMC	1.06%	CTD	0.52%			CHP	0.39%	VFG	-0.23%
MBB	1.52%	HDC	0.44%	AGR	0.00%	DBC	0.95%	CII	0.00%			BWE	0.36%	DPM	-0.88%
SHB	1.32%	PDR	0.43%	EVF	-1.29%	PAN	0.82%	PC1	-0.99%			SHP	0.00%	DGC	-3.61%
HDB	1.12%	NLG	0.42%			VHC	0.80%					TDM	0.00%		
TCB	1.10%	NVL	0.42%			BAF	0.78%					VSH	0.00%		
TPB	1.07%	SIP	0.21%			VNM	0.67%					PPC	-0.23%		
OCB	0.98%	QCG	0.20%			SBT	0.44%					GEG	-0.40%		
NAB	0.90%	DIG	0.00%			KDC	0.00%								
EIB	0.63%	DXG	0.00%			VCF	-0.34%								
ACB	0.23%	VIC	-0.04%			SAB	-0.45%								
MSB	0.00%	VRE	-0.19%												
STB	-0.52%	SZC	-0.28%												
		VHM	-0.42%												
		KDH	-0.64%												
		KOS	-1.05%												
		KBC	-1.51%												
		DXS	-2.14%												

3.

Giao dịch khối ngoại

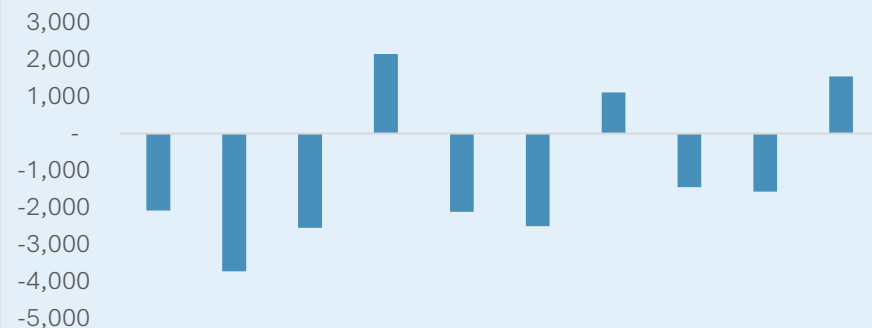
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VCB	HOSE	291.33	62.63	228.70
2	BSR	HOSE	170.24	11.89	158.35
3	BID	HOSE	138.78	13.83	124.94
4	TCB	HOSE	114.45	9.75	104.70
5	MBB	HOSE	139.30	40.97	98.33
6	CTG	HOSE	138.06	41.77	96.29
7	SSB	HOSE	107.13	15.04	92.09
8	HDB	HOSE	101.95	18.08	83.87
9	FPT	HOSE	142.24	60.12	82.12
10	PNJ	HOSE	68.45	9.78	58.67
11	VPL	HOSE	68.98	12.00	56.98
12	PLX	HOSE	59.53	2.68	56.84
13	MCH	HOSE	67.00	16.09	50.92
14	GAS	HOSE	86.41	37.99	48.42
15	VPB	HOSE	211.68	163.91	47.77

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VIC	HOSE	97.63	441.03	- 343.40
2	VHM	HOSE	59.45	271.85	- 212.41
3	STB	HOSE	11.06	77.02	- 65.97
4	VPI	HOSE	2.11	42.63	- 40.52
5	HPG	HOSE	28.92	67.57	- 38.66
6	VND	HOSE	9.00	43.36	- 34.36
7	VCI	HOSE	5.77	39.71	- 33.94
8	VIX	HOSE	52.06	85.93	- 33.86
9	HVN	HOSE	1.98	18.91	- 16.93
10	FRT	HOSE	6.56	23.32	- 16.76
11	SSI	HOSE	13.67	30.42	- 16.74
12	KBC	HOSE	5.95	22.51	- 16.55
13	KDH	HOSE	9.28	21.01	- 11.73
14	DGC	HOSE	0.68	12.09	- 11.42
15	NAF	HOSE	-	10.31	- 10.31

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	105.68	1.02%	8.95%	73.67%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	98.10	-1.95%	5.93%	70.85%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,337.40	-1.62%	-1.57%	0.27%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,617	0.04%	0.05%	1.97%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,200	0.08%	0.15%	-0.67%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,770	-0.15%	0.23%	-3.91%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.20%	1.92%	1.62%	3.43%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.66%	0.00%	-0.01%	0.59%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.86%	0.00%	0.00%	0.68%

Phiên 14/9: Ngân hàng Nhà nước tiếp tục hút ròng gần 25.000 tỷ đồng, lãi suất qua đêm tăng lên mức 5.2%

Theo số liệu được Ngân hàng Nhà nước công bố, trong phiên 14/09, NHNN hút ròng 24.884 tỷ đồng khỏi hệ thống qua nghiệp vụ thị trường mở. Lãi suất liên ngân hàng tăng ở hầu hết tất cả các kỳ hạn, trong đó lãi suất qua đêm tăng lên 5,20%/năm, kỳ hạn 1 tuần lên 5,30%/năm và kỳ hạn 1 tháng lên 6,00%/năm

Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm chạm ngưỡng 5% trong ngày 14/9, mức cao nhất kể từ tháng 10/2023.

5.

Bản tin doanh nghiệp



ABB: NHNN chính thức chấp thuận kế hoạch tăng vốn lên gần 27.000 tỷ đồng của ABBank

Ngân hàng TMCP An Bình (ABB) vừa nhận được công văn từ NHNN chấp thuận đề nghị tăng vốn điều lệ thêm tối đa hơn 10.765 tỷ đồng thông qua ba cấu phần: (i) Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tối đa 8.033,9 tỷ đồng; (ii) Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH tối đa 1.928,1 tỷ đồng; và (iii) Phát hành cổ phiếu cho CBNV ABBank theo Chương trình lựa chọn cho người lao động tối đa 803,4 tỷ đồng. . Sau khi hoàn tất các phương án phát hành, vốn điều lệ của Ngân hàng dự kiến đạt hơn 26.833,3 tỷ đồng, tạo thêm nguồn lực cho chiến lược tăng trưởng giai đoạn 2025–2028 và lộ trình niêm yết cổ phiếu ABB trên HOSE.



GAS: Lợi nhuận 8 tháng đạt hơn 14.500 tỷ đồng, chốt quyền cổ tức 25%

Theo báo cáo của ban điều hành Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP (PV GAS), trong 8 tháng đầu năm 2026, Tổng công ty ghi nhận doanh thu hợp nhất trên 108.000 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế vượt mốc 14.500 tỷ đồng (hoàn thành 129% kế hoạch), lợi nhuận sau thuế đạt gần 11.700 tỷ đồng (vượt 130% kế hoạch) và đóng góp ngân sách khoảng 7.000 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, Tổng công ty chốt quyền chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 25%, ngày đăng ký cuối cùng vào ngày 23/09/2026.



MWG: Doanh thu tháng 8 của Thế giới Di động lên mốc lịch sử 18.037 tỷ đồng, tăng gần 36%

Theo báo cáo cập nhật mới nhất, Công ty cổ phần Thế giới Di động (MWG) đã ghi nhận doanh thu kỷ lục 18.037 tỷ đồng trong tháng 8/2026, đánh dấu mức tăng trưởng ấn tượng 35,7% so với cùng kỳ năm trước và tăng 12,1% so với tháng trước. Chuỗi Điện Máy Xanh (DMX) tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của tập đoàn với doanh thu 11.600 tỷ đồng, tăng 29,2% so với cùng kỳ và 16,9% so với tháng trước.

Lũy kế 8 tháng, MWG ghi nhận doanh thu hợp nhất 129.400 tỷ đồng, tăng đến 30% so với cùng kỳ năm trước.

6.

Lịch sự kiện

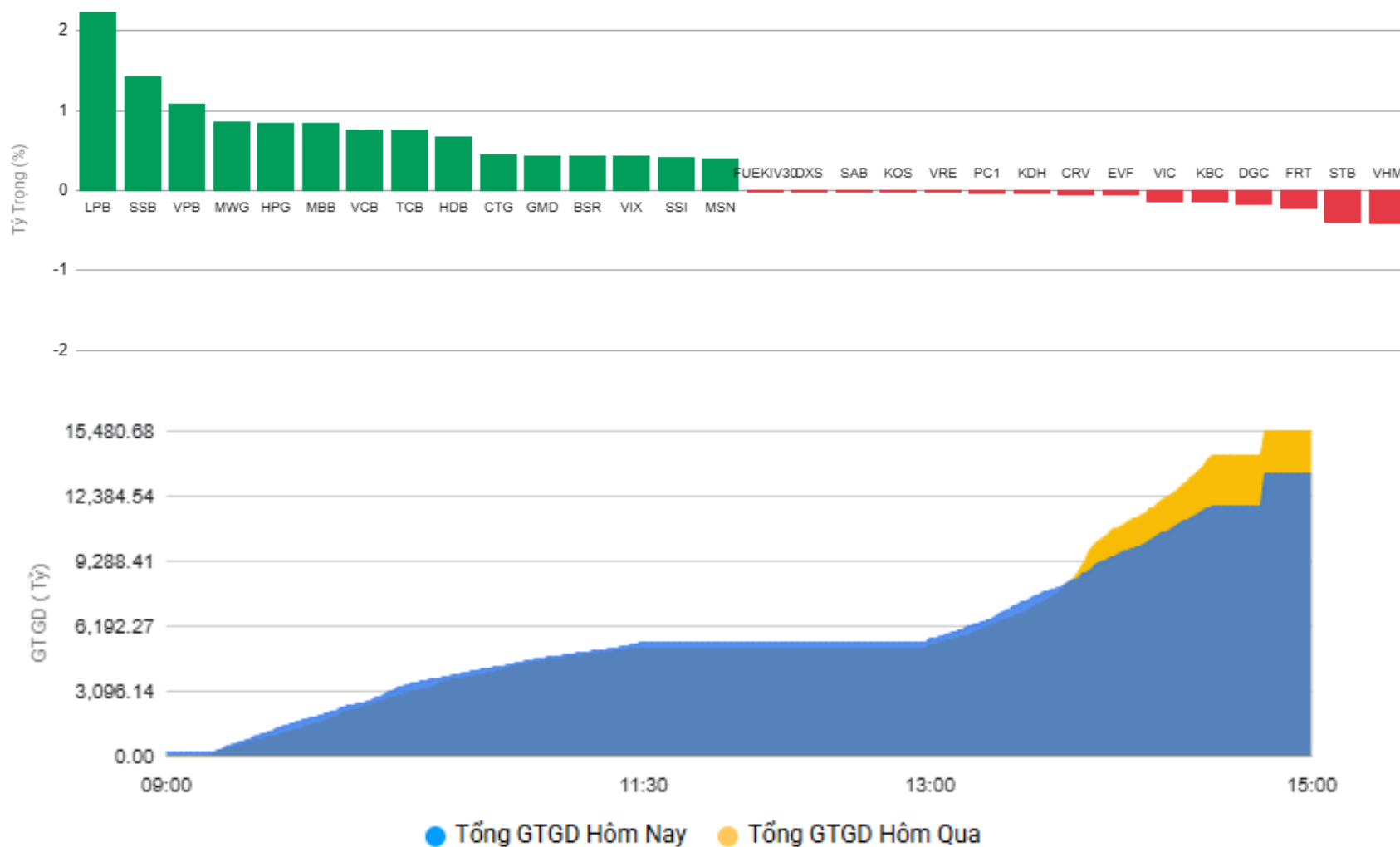
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
HT1	16/09/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.20%	320
HLD	16/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
SGC	16/09/2026	02/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TBD	16/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
MSR	16/09/2026	24/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
ACG	16/09/2026	30/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SZL	16/09/2026	07/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
SZL	16/09/2026		Phát hành cổ phiếu	70.00%	
TCX	17/09/2026		Phát hành cổ phiếu	20.00%	
PNC	17/09/2026	20/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
XMP	17/09/2026	20/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TRS	17/09/2026		Phát hành cổ phiếu	15.00%	
BCF	17/09/2026	28/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
PVP	17/09/2026	20/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TDP	17/09/2026		Phát hành cổ phiếu	10.00%	
NDX	18/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ICN	18/09/2026	12/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
CKA	18/09/2026	07/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	120.00%	12,000

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (15/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	34,000	27,600	23.2%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,150	41.3%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,200	15.8%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	20,000	25.0%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	22,100	22.2%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	27,100	18.8%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	30,550	35.2%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	60,000	20.0%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	36,800	29.7%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	76,000	-22.8%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	21,200	32.5%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	10,150	15.3%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	10,100	20.8%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,150	73.4%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	46,500	32.5%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	22,800	5.3%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (15/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	23,850	69.4%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	34,600	15,600	121.8%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	10,750	60.0%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	5,480	46.0%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	26,100	36.0%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	40,000	107.5%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	25,700	15.2%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	71,400	5.0%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	11,300	86.2%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,600	60.3%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	129,000	31.8%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	71,200	40.4%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	19,650	23.5%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	46,300	8.0%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (15/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	59,700	25.6%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	15,950	56.7%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	50,700	47.9%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	31,400	48.6%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	33,450	34.5%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,300	36.9%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	27,200	65.4%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	47,850	54.6%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	31,000	76.0%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	43,200	36.6%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

